

Minna no Nihongo

みんなの日本語



TIẾNG NHẬT CHO MỌI NGƯỜI SƠ CẤP 1 HÁN TỰ (BẢN TIẾNG VIỆT)

Chủ biên: NISHIGUCHI Koichi
Tác giả: SHINYA Makiko, KOGA Chiseko,
TAKADA Toru, MIKOGAMI Keiko

In lần thứ 5



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

3A NETWORK

3A NETWORK

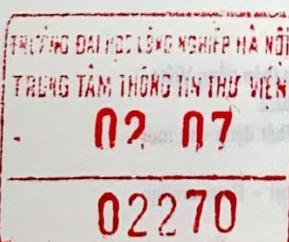
Minna no Nihongo TIẾNG NHẬT CHO MỌI NGƯỜI

BẢN MỚI - SƠ CẤP 1
HÁN TỰ (BẢN TIẾNG VIỆT)

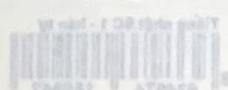
Tháng 2 năm 2000
Nishiguchi Koichi

Chủ biên: NISHIGUCHI Koichi

Tác giả: SHINYA Makiko, KOGA Chiseko,
TAKADA Toru, MIKOGAMI Keiko



N HÀ XUẤT BẢN TRẺ



ES 088 - 8.000
TẶP

Hướng dẫn sử dụng

Một trong những thách thức rất lớn đối với người học tiếng Nhật đến từ những nước không dùng chữ Hán là việc hình thành khả năng đọc và viết chữ Hán.

Đối với người học dạng này, hệ thống ký tự tiếng Nhật hoàn toàn lạ lẫm và chữ Hán trong chẳng khác gì những hình khối bất quy tắc của những đường thẳng và đường cong tùy tiện. Vì vậy, không có gì là khó hiểu về việc khi nhìn thấy chữ Hán cũng như hệ thống ký tự của tiếng Nhật, nhiều người đã lưỡng lự học tiếng Nhật và một số người thì bỏ qua khâu học chữ Hán mà chỉ tập trung vào học nói tiếng Nhật. Quả thật, việc học ngôn ngữ viết tiếng Nhật không dễ dàng. Nhưng nếu có phương pháp học thích hợp thì sẽ không vất vả đến mức như bạn thoát nghĩ. Mặt khác, nếu bắt đầu hiểu được rằng hệ thống ký tự tiếng Nhật hoàn toàn khác với ngôn ngữ của mình thì có lẽ người học sẽ cảm thấy ngôn ngữ con người là một cái gì đó rất kỳ lạ và thú vị. Người La mã xưa có câu: “Học vấn không có con đường dành riêng cho vua chúa”. Tuy nhiên, học vấn lại có “con đường thích hợp”. Cuốn sách chữ Hán này sẽ chỉ cho các bạn con đường thích hợp đó. Nếu học theo cuốn sách này, bạn có thể vừa biết được nhiều điều về chữ Hán và từ Hán, vv... vừa luyện được kỹ năng đọc và viết tiếng Nhật trong đó bao gồm chữ cả Hán một cách vui vẻ, thoái mái.

Thay mặt cho nhóm tác giả, tôi xin chân thành cảm ơn bà Kikukawa Ayako của 3A Corporation, đã cho chúng tôi những lời khuyên hữu ích và bỏ nhiều công sức, kiên trì, tỉ mỉ cho công tác biên tập để xuất bản cuốn sách này. Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến ông Nishino Masahiko, người đã rất hiểu ý của các tác giả và cho ra những hình vẽ rất ngộ nghĩnh và dễ thương.

Tháng 2 năm 2000

Nishiguchi Koichi

Cùng với cuốn “Minna no Nihongo Shokyu I, Phiên bản 2, Bản chính”, cuốn sách này có chỉnh sửa phần từ vựng, được xuất bản với tư cách là Phiên bản 2.

Tháng 2 năm 2014

3A Corporation

CHỮ HÁN VÀ TỪ HÁN ĐỘI TƯỢNG HỌC

Trong cuốn sách này, có 220 chữ Hán và 351 từ Hán được chọn lựa làm đối tượng học. 351 từ Hán, trừ một số trường hợp ngoại lệ, đều là những từ có trong sách giáo khoa và trong danh mục từ vựng thuộc cấp độ 4 của Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật. 220 chữ Hán là lượng chữ còn thiếu để viết 351 từ Hán. Trong 220 chữ Hán tiêu ra ở mục dưới đây (Ngoại lệ 4) là trường hợp ngoại lệ, tại 208 chữ Hán còn lại là những chữ Hán thuộc Cấp độ 3. Trong cuốn sách này, ngoài số lượng 103 chữ Hán thuộc Cấp độ 4 (trình độ nhập môn hoặc trình độ nâng cao của cấp độ ban đầu), trừ 2 chữ được nêu ra ở Ngoại lệ 5, thì chữ Hán thuộc Cấp độ 3 (trình độ ban đầu) là 204 chữ, chiếm 75%.

Những trường hợp ngoại lệ

1. Những từ Hán là đối tượng học dưới đây không có trong sách giáo khoa nhưng có trong danh mục từ vựng Cấp độ 4 của Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật.

東, 西, 南, 北, 東南, 西北, 那年, 那年, 何日, *今日, *今年, *明朝, *後ろ

*Những từ Hán này được viết bằng chữ Hiragana trong sách giáo khoa nhưng trong cuốn sách này được viết bằng chữ Hán và là những từ Hán thuộc đối tượng học.

Hướng dẫn cách sử dụng

◇ ĐẶC ĐIỂM CUỐN SÁCH

Cuốn sách này được biên soạn như một cuốn tài liệu để học chữ Hán có trong giáo trình “みんなの日本語初級 I”。Tuy nhiên, mục đích nhắm đến của cuốn sách không đơn thuần là học chữ Hán hay từ Hán*. Với cuốn sách này, người học không những được học các chữ Hán hay từ Hán đưa ra ở mỗi bài mà còn có thể luyện năng lực chữ Hán trình độ phổ thông và luyện kỹ năng về ngôn ngữ viết của tiếng Nhật.

Để nhớ chữ Hán, nhiều người cho rằng chỉ có cách viết từng chữ Hán hay từng từ Hán nhiều lần và học cho thuộc cách đọc. Thế nhưng, thực ra không phải như vậy. Ngoài ra, có nhiều tài liệu dạy và học chữ Hán được biên soạn dựa theo hệ thống chữ Hán nhưng cách này cũng không được cho là tốt lắm. Bởi vì, cái gọi là hệ thống chữ Hán chỉ là một hệ thống rất nhỏ lẻ trong tiếng Nhật, nếu theo cách đó người học sẽ bị gánh nặng do phải nhớ nhiều từ vựng mà người học không biết. Chúng tôi cho rằng, **phương pháp học chữ Hán và từ Hán hiệu quả nhất là học theo hình thức học trong các từ ngữ đã biết hoặc trong câu văn hay mạch văn quen thuộc kết hợp với việc hướng sự chú ý vào hệ thống chữ Hán và từ Hán**. Như thế, người học sẽ không chỉ nhớ được một số lượng chữ Hán và từ Hán nhất định mà còn hình thành cho người học các kỹ năng cơ bản trong Năng lực chữ Hán cấp độ phổ thông và giúp người học nâng cao kỹ năng viết tiếng Nhật. Phương pháp học này sẽ có tác dụng thúc đẩy việc học tiếng Nhật một cách rộng rãi và trở nên phổ biến hơn.

Theo như giải thích dưới đây, khi lựa chọn chữ Hán và từ Hán để đưa vào học, chúng tôi đã tham khảo các danh mục chữ Hán và các từ có trong sách giáo khoa và trong các kỳ thi Năng lực tiếng Nhật cũ (“Tiêu chuẩn ra đề thi năng lực tiếng Nhật”, 1997, Quỹ Giao lưu quốc tế, Nhà xuất bản Bonjinsha). Vì vậy, cuốn sách này không chỉ là tài liệu học chữ Hán đi kèm của cuốn “みんなの日本語初級 I” mà còn **có thể sử dụng như một tài liệu học chữ Hán cơ sở trình độ phổ thông**.

* Từ Hán: là cách gọi chung chỉ những từ khi viết được viết bằng chữ Hán hoặc bằng chữ Hán kết hợp với chữ Hiragana.

◇ CHỮ HÁN VÀ TỪ HÁN ĐỐI TƯỢNG HỌC

Trong cuốn sách này, có **220 chữ Hán** và **351 từ Hán** được chọn lựa làm đối tượng học. 351 từ Hán, trừ một số trường hợp ngoại lệ, đều là những từ có trong sách giáo khoa và trong danh mục từ vựng thuộc cấp độ 4 của Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật. 220 chữ Hán là lượng chữ cần thiết để viết 351 từ Hán. Trừ 12 chữ Hán nêu ra ở mục dưới đây (Ngoại lệ 4) là trường hợp ngoại lệ thì 208 chữ Hán còn lại là những chữ Hán thuộc Cấp độ 3. Trong cuốn sách này, **ngoài số lượng 103 chữ Hán thuộc Cấp độ 4 (trình độ nhập môn hoặc trình độ nửa đầu của cấp độ ban đầu), trừ 2 chữ được nêu ra ở Ngoại lệ 5, thì chữ Hán thuộc Cấp độ 3 (trình độ ban đầu) là 284 chữ, chiếm 75%**.

Những trường hợp ngoại lệ

1. Những từ Hán là đối tượng học dưới đây không có trong sách giáo khoa nhưng có trong danh mục từ vựng Cấp độ 4 của Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật.

東, 西, 南, 北, 家, 每週, 每月, 每年, 同じ, *今日, *今年, *今朝, *後ろ

* Những từ Hán này được viết bằng chữ Hiragana trong sách giáo khoa nhưng trong cuốn sách này được viết bằng chữ Hán và là những từ Hán thuộc đối tượng học.

- Những từ Hán đối tượng học dưới đây có trong sách giáo khoa nhưng không nằm trong danh mục các từ thuộc Cấp độ 4 của Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật.
会社員, 銀行員, 止める, 高校, 下ろします
- Những chữ Hán đối tượng học dưới đây không có trong sách giáo khoa và cũng không có trong danh mục từ vựng thuộc Cấp độ 4 Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật.
小学校, 中学校, 小学生, 中学生, 高校生, 大学生
- Chữ Hán đối tượng học dưới đây là những chữ Hán thuộc Cấp độ 2 của Kỳ thi năng lực tiếng Nhật nhưng được quyết định lựa chọn làm đối tượng học.
晩, 達, 利, 鉄, 降, 閉, 酒, 寝, 内, 奥, 部, 窓
- Hai chữ Hán dưới đây là những chữ Hán thuộc Cấp độ 4 theo cải chính một phần của cuốn “Tiêu chuẩn ra đề Kỳ thi Năng lực tiếng Nhật năm 2002. Chúng được đưa ra trong cuốn “みんなの日本語初級Ⅱ漢字”.
- 耳 (Thay đổi từ Cấp độ 2 thành Cấp độ 4), 空 (Thay đổi từ Cấp độ 3 thành Cấp độ 4)

◇ SO LƯỢC VỀ CUỐN SÁCH

Cuốn sách này bao gồm 3 phần chính và một phụ lục tham khảo đính kèm. Chúng tôi xin giải thích về mục đích và nội dung của từng phần như sau:

Phần I: Làm quen với chữ Hán

Mục đích của Phần 1 là nhằm giúp cho người học hiểu được **hệ thống ký tự trong tiếng Nhật và hình dạng chữ Hán với đặc điểm ý nghĩa**. Trong phần này, người học sẽ nắm được các loại chữ nào được dùng để viết Tiếng Nhật, trong đó chữ Hán có vai trò như thế nào? Ngoài ra, người học cũng sẽ được học một số đặc điểm quan trọng của loại chữ viết là chữ Hán.

Phần II: Các bài nhập môn

Trong Phần 2 này tập trung vào mặt hình dạng của chữ Hán. Kỹ năng mà người học có được khi học phần này sẽ là nền tảng cho năng lực nhận biết và viết chữ Hán.

Để viết được chữ Hán một cách chính xác và thành thục phải học **kỹ năng vận động tâm lý có hưu của chữ Hán**. Nếu không có kỹ năng này thì trước hết là không thể viết được chữ Hán ở mức độ áp dụng vào thực tiễn và làm cho quá trình học chữ Hán lúc nào cũng vất vả. Thế nhưng, nếu nắm được kỹ năng vận động tâm lý nói trên thì việc viết hay nhận biết chữ Hán lại trở nên rất dễ dàng. **Các nét viết cơ bản của chữ Hán** (漢字のベーシック・ストローク), một trong các đặc điểm quan trọng nhất của cuốn sách này, được bố trí như là một bước chuẩn bị đặc biệt để học kỹ năng vận động tâm lý đó. Trong đó có 35 chữ Hán được lựa chọn là đối tượng học và được sắp xếp để hình thành kỹ năng vận động tâm lý đặc biệt bằng cách viết từng chữ một. **Hãy luyện tập 35 chữ Hán này từng chữ, từng chữ một cho đến khi nào bạn viết được một cách trọn tròn và chuẩn xác!** Ngoài ra, trong quá trình học cuốn sách này, nếu cảm thấy vẫn khó khăn trong việc viết chữ Hán thì bạn hãy quay trở lại phần **Các nét chữ Hán cơ bản** và luyện tập viết lại từ đầu một lần nữa!

Phần còn lại của Phần 2 là phần **luyện tập nhận biết chữ Hán**. Trong lúc luyện phần này, người học sẽ hiểu được kết cấu thông thường của chữ Hán, hiểu được các yếu tố cấu thành nên chữ Hán thông dụng và hình thành được năng lực nhận biết đúng chữ Hán.

Phần III: Các bài chính

Phần 3 này là phần trọng tâm của cuốn sách. Phần này bao gồm **4 bài ôn tập** có tiêu đề là **漢字忍者** (忍者 có nghĩa là ninja) được bố trí trong **20 unit** một và 5 bài một. Các chữ Hán và từ Hán đối tượng học được giới thiệu theo unit và thời gian thích hợp để học mỗi unit như sau:

Bao giờ thì học unit?

	Ở quãng nào của giáo trình みんなの日本語 初級 I học thì tốt?	Chữ Hán và từ Hán trong unit có ở bài nào của giáo trình?
Unit 1 — Unit 5	Sau Bài 5	Từ Bài 1 đến Bài 5
Unit 6 — Unit 10	Sau Bài 10	Từ Bài 6 đến Bài 10 hoặc trước đó
Unit 11 — Unit 12	Sau Bài 15	Từ Bài 11 đến Bài 15 hoặc từ trước đó.
Unit 13 — Unit 15	Sau Bài 20	Từ Bài 16 đến Bài 20 hoặc từ trước đó
Unit 16	Sau Bài 21	Bài 21 hoặc trước đó
Unit 17	Sau Bài 22	Bài 22 hoặc trước đó
Unit 18	Sau Bài 23	Bài 23 hoặc trước đó
Unit 19	Sau Bài 24	Bài 24 hoặc trước đó
Unit 20	Sau Bài 25	Bài 25 hoặc trước đó

Mỗi unit bao gồm 4 trang. Dưới đây xin giải thích từng trang.

Trang thứ nhất

Những chữ Hán cần phải học trong unit đó được nêu ra ở đầu trang. Những từ Hán thì được giới thiệu cùng với hình ảnh liên quan. Bạn hãy xem thật kỹ mối quan hệ giữa từ Hán và hình ảnh để tìm ra cách lý giải cũng như phương pháp nhớ chữ Hán và từ Hán.

Trang thứ hai và trang thứ ba: trang A và trang B của unit

Phân chia từ Hán ra làm hai trang để học. Các trang đều bao gồm 3 phần sau:

- I. 読み方: Giới thiệu và luyện tập nhận biết chữ Hán và từ Hán.
- II. 書き方: Luyện cách viết chữ Hán.
- III. 使い方: Luyện đọc từ Hán trong câu văn. Ở những từ Hán không thuộc đối tượng học của unit sẽ được viết chua cách đọc bên trên.

Trang cuối: 漢字博士 (博士 có nghĩa là tiến sĩ)

Trang này là phần tóm tắt hay ôn tập unit. Người học sẽ chủ yếu học về đặc điểm chữ Hán, các cách đọc khác nhau hoặc cấu trúc của từ Hán ghép hay cách sử dụng chữ Hán đã học trong câu văn, vv... Trong những trường hợp cần thiết, chúng tôi tổng quát từ Hán theo sơ đồ hình vẽ hoặc dùng những câu văn ngắn để luyện cách đọc từ Hán. Việc cố gắng viết ra thông tin bằng nhiều cách ở trang này là một trong những đặc trưng của cuốn sách. Ở những từ Hán không phải là đối tượng học của unit đó đều được viết chua cách đọc. Tuy nhiên, trong phần

SUPERVISOR

西口光一 (NISHIGUCHI Koichi)

AUTHORS

新矢麻紀子 (SHINYA Makiko)
高田亨 (TAKADA Toru)

古賀千世子 (KOGA Chiseko)

御子神慶子 (MIKOGAMI Keiko)

VIETNAMESE TRANSLATION

レー・レ・トゥイ (Lê Lê Thùy)

TEXT ILLUSTRATORS

西野昌彦 (NISHINO Masahiko)

TIẾNG NHẬT CHO MỌI NGƯỜI**BẢN MỚI – SƠ CẤP 1 – HÁN TỰ (BẢN TIẾNG VIỆT)**

3A NETWORK

Chịu trách nhiệm xuất bản: Giám đốc PHAN THỊ THU HÀ

Chịu trách nhiệm nội dung: Tổng biên tập NGUYỄN THÀNH NAM

Biên tập và sửa bản in: ĐƯƠNG HẢI THӨ

Thiết kế bìa: NGUYỄN LÊ DUY

Minh họa bìa: NGUYỄN MINH HÀI

Trình bày: NGUYỄN THỊ TUYẾT VÂN

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Địa chỉ: 161B Lý Chính Thắng, Phường Võ Thị Sáu,

Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 39316289 - 39316211 - 39317849 - 38465596

Fax: (028) 38437450

E-mail: hopthubandoc@nxbtre.com.vn

Website: www.nxbtre.com.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 21, dãy A11, khu Đầm Trầu, Phường Bạch Đằng,

Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (024) 37734544 - Fax: (024) 35123395

E-mail: chinhhanhhanoi@nxbtre.com.vn

CHI NHÁNH NHÀ XUẤT BẢN TRẺ TẠI ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: 280D Trung Nữ Vương,

Phường Bình Thuận, Quận Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: (023) 63539885

E-mail: chinhhanhdanang@nxbtre.com.vn

Công ty TNHH Sách điện tử Trẻ (YBOOK)

161B Lý Chính Thắng, P. Võ Thị Sáu, Q.3, Tp. HCM

ĐT: (028) 35261001 - Fax: (028) 38437450

Email: info@ybook.vn - Website: www.ybook.vn

In 1.500 cuốn, khổ 19 x 26cm, tại Xí nghiệp in Fahasa

774 Trường Chinh, Phường 15, Quận Tân Bình, Tp. HCM.

Số đăng ký KHXB: 1572-2021/CXBIPH/31-89/Tre.

Số QĐXB: 990/QĐA-NXBT ký ngày 09 tháng 12 năm 2021.

In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2022.

ISBN: 978-604-1-19036-8.